

Số: 2837 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao trong các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 532/TTr-STP ngày 04 tháng 11 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao trong các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9, gồm có 03 Quyết định (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, các cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao trong các luật, đảm bảo chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này.

Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời điểm trình ban hành văn bản, cơ quan chủ trì soạn thảo có văn bản đề nghị nêu rõ lý do và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan trong quá trình soạn thảo, xây dựng văn bản.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam (Bộ TP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, ĐT&QH XD, NCKSTTHC. N

**CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh Bình  
Thuận

Ngày ký:  
17.11.2020  
08:00:16 +07:00

**Nguyễn Ngọc Hai**

**DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH  
CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC GIAO TRONG CÁC LUẬT ĐƯỢC QUỐC HỘI  
KHÓA XIV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 9**

*(Kèm theo Quyết định số 2837 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Cơ quan soạn thảo	Tên trích yếu nội dung văn bản	Sự cần thiết ban hành văn bản; điều khoản của luật giao quy định chi tiết; điều khoản của luật giao trách nhiệm ban hành biện pháp, chính sách thi hành luật	Đối tượng, phạm vi điều chỉnh	Cơ quan phối hợp	Dự kiến thời gian tham mưu ban hành
01	Sở Xây dựng	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 11/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 (có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021): Sửa đổi, bổ sung Điều 94 như sau: “Điều 94. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng có thời hạn b) Phù hợp với quy mô công trình do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cho từng khu vực và thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu	- Phạm vi điều chỉnh: Quy định các hoạt động liên quan đến công tác cấp Giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. - Đối tượng áp dụng: Cơ quan cấp Giấy phép xây dựng; chủ đầu tư; tổ chức tư	Các Sở, ngành có liên quan	Quý III/2021

		một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.	xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết khu chức năng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”. <i>(khoản 33 Điều 1)</i>	vấn xây dựng, thi công và tổ chức, cá nhân liên quan đến cấp Giấy phép xây dựng.		
02	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định ban hành tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2021): “Điều 18a. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình: Hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình có trách nhiệm thực hiện các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành”. <i>(khoản 11 Điều 1 bổ sung khoản 2 Điều 18a)</i>	Các cá nhân, hộ gia đình	Sở Xây dựng	Quý III/2021

03	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quyết định ban hành quy định điều kiện đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh.	<p>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2021):</p> <p>“Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, ban hành quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai quy định tại khoản 1 Điều này và tổ chức kiểm tra việc thực hiện”.</p> <p><i>(khoản 11 Điều 1 bổ sung khoản 4 Điều 18a vào sau Điều 18)</i></p>	Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch; khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác.	Các sở, ngành có liên quan	Quý III/2021
----	--	---	---	--	----------------------------	--------------